

Số: **4867**/BYT - KCB
V/v báo cáo kết quả công tác chỉ đạo
tuyên, Đề án 1816 và Đề án BVVT.

Hà Nội, ngày **22** tháng **8** năm 2019

Kính gửi:

- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
- Các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế

Thực hiện Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/05/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh”; Quyết định số 774/QĐ-BYT ngày 11/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ luân phiên có thời hạn đối với người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 18/2014/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg.

Thời gian qua các sở Y tế, các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế đã tích cực triển khai và đạt được một số kết quả nhất định. Để đánh giá kết quả thực hiện sau 10 năm thực hiện Đề án 1816, 5 năm thực hiện Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg, 5 năm thực hiện Đề án Bệnh viện vệ tinh, trên cơ sở đó đề xuất kế hoạch thời gian tới, Bộ Y tế yêu cầu các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế; các sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số việc sau:

1. Đối với sở Y tế tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chỉ đạo, đôn đốc các bệnh viện, đơn vị trực thuộc tham gia công tác chỉ đạo tuyên và các Đề án trên có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện công tác chỉ đạo tuyên, Đề án 1816 và chế độ luân phiên người hành nghề theo Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Đề án Bệnh viện vệ tinh, báo cáo của các bệnh viện làm theo mẫu báo cáo số 1 và gửi về sở Y tế để tổng hợp.

- Sở Y tế tổng hợp kết quả thực hiện của các bệnh viện, đơn vị trực thuộc và gửi báo cáo về Bộ Y tế, báo cáo theo mẫu số 2 kèm theo Công văn.

2. Đối với các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế báo cáo kết quả thực hiện theo mẫu số 3 kèm theo Công văn.

Yêu cầu các sở Y tế, các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế báo cáo về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) trước ngày **10/9/2019**.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KCB(2).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến

SỞ Y TẾ
BỆNH VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /.....BC

....., ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo tuyển và thực hiện Đề án 1816, Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg,
Đề án BV vệ tinh (nếu có)**

A. MỘT SỐ THÔNG TIN CHUNG:

- Hạng bệnh viện:
- Tổng số giường bệnh KH năm 2018:, thực tế:
- Đơn vị thực hiện hoạt động đào tạo, chỉ đạo tuyển, Đề án 1816:
 - + Trung tâm đào tạo, chỉ đạo tuyển ☐
 - + Phòng đào tạo, chỉ đạo tuyển ☐
 - + Khác:.....
- + Tổng số cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách thực hiện công tác chỉ đạo tuyển, Đề án 1816, BVVT gồm:..... cán bộ, trong đó
 - GS, PGS:
 - TS:
 - CK2:
 - ThS:
 - CKI:
 - Khác:
 - DS:
 - ĐD, KTV:
 - Tổng số:

+ Họ và tên cán bộ đầu mối, học hàm học vị, chức vụ, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email:.....

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền:
2. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyển, luân phiên người hành nghề:
 - Khảo sát đánh giá thực trạng chuyên môn các đơn vị tuyển dưới trong phạm vi chỉ đạo tuyển được giao
 - Có ☐
 - Không ☐
 - Xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch chỉ đạo tuyển, luân phiên người hành nghề:
 - Có ☐
 - Không ☐
 - Số kinh phí được cấp để thực hiện:.....
 - Nguồn kinh phí:....
3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện đi luân phiên:
(Nêu rõ hình thức kiểm tra và kết quả kiểm tra giám sát, tổ chức bao nhiêu cuộc giám

sát, kết quả giám sát)

4. Thực hiện chính sách đối với người hành nghề được cử đi luân phiên, nhận đến luân phiên: (Đề nghị nêu rõ việc thực hiện các văn bản quy định về quyền lợi người hành nghề đi luân phiên và các hỗ trợ khác của đơn vị)

5. Kết quả hỗ trợ tuyển dưới

a) Mở lớp đào tạo cho tuyển dưới: (BC từ khi tham gia các đề án đến 9/2019)

TT	Năm	Số lớp	Số học viên/1 lớp	TS học viên	TS thời gian (buổi)	Nguồn kinh phí thực hiện			
						Đề án 1816	Đề án BVVT	Hoạt động CĐT	Khác (ghi rõ)
1	2009								
2	2010								
									
	Tổng cộng								

b) Chuyển giao kỹ thuật cho tuyển dưới

T	Năm	TS Đơn vị được hỗ trợ	TS KT chuyển giao	Tình hình thực hiện KT của tuyển dưới sau tiếp nhận chuyển giao			Nguồn kinh phí thực hiện	Ghi chú
				TS Tốt	TS Chưa tốt	Tỷ lệ chuyển tuyển của KT sau khi tiếp nhận CGKT		
1	2009							
2	2010							
3								
	Tổng cộng							

3. Cử cán bộ đi luân phiên về hỗ trợ nhân lực tuyển dưới (bao gồm cán bộ đi đào tạo, CGKT ở tuyển dưới hoặc hỗ trợ nhân lực)

T T	Năm	Số đơn vị cử CB đi LP	Số người đi LP	Thời gian thực tế đã đi LP (ngày)	Kết quả thực hiện công tác chuyên môn của CBLP			TS kinh phí chi cho CB đi LP
					Số NB được KCB	Số ca phẫu thuật	Số ca thủ thuật, XN	
1	2009							
2	2010							
3								
	Cộng							

4. Kết quả các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực y tế tuyển dưới khác:

III. Tình hình tiếp nhận cán bộ bệnh viện tuyển trên về hỗ trợ

1. Tiếp nhận đào tạo, chuyển giao kỹ thuật

TT	Năm	TS KT được chuyển giao	TS CB về CGKT	Tỷ lệ thực hiện KT của đơn vị sau tiếp nhận chuyển giao (%)			Nguồn kinh phí thực hiện	Ghi chú
				Tốt	Chưa tốt	Tỷ lệ chuyển tuyến sau khi tiếp nhận CGKT		
1	2009							
2	2010							
								
	Tổng cộng							

2. Tình hình chuyển người bệnh đi các tuyến năm 2017 và 2018

TT	Tên chuyên khoa có tiếp nhận CGKT	NĂM 2017							NĂM 2018						
		Số ca điều trị nội trú	Số ca điều trị ngoại trú	Số ca chuyển tuyến	Tỷ lệ chuyển tuyến*	Tình hình chuyển tuyến không đúng quy định		Số ca sai sót CM	Số ca điều trị nội trú	Số ca điều trị ngoại trú	Số ca chuyển tuyến	Tỷ lệ chuyển tuyến*	Tình hình chuyển tuyến không đúng quy định		Số ca sai sót CM
						Tổng số ca	Tỷ lệ						Tổng số ca	Tỷ lệ	
1	Ngoại														
2	HSCC														
															
	Cộng														

* Nhận xét về tình hình chuyển tuyến của đơn vị và địa phương: đơn vị nào chuyển tuyến nhiều, mặt bệnh nào chuyển tuyến nhiều, những khó khăn bất cập khi chuyển tuyến....

C. Đánh giá kết quả thực hiện:

D. Đề xuất, kiến nghị: (kể cả kiến nghị sửa đổi Luật KCB và các văn bản QPPL khác...(nếu có)

E. Phương hướng, kế hoạch

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

.....
SYT.....

Số: /.....BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, Đề án 1816 và Quyết định số 14/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Đề án BV vệ tinh (nếu có tham gia Đề án)
(giai đoạn 2009 - 2019)

A. THÔNG TIN CHUNG:

Cơ cấu tổ chức, nhân lực KCB các tuyến tỉnh, huyện, xã, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, số trạm y tế chưa có bác sĩ tham gia KCB, tình hình thực hiện công tác khám, chữa bệnh, khả năng đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh nhân dân...

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

I. Công tác chỉ đạo tuyến:

Đề nghị nêu rõ kết quả chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện chức năng chỉ đạo tuyến theo quy định của Quy chế bệnh viện và Quyết định số 4026/QĐ-BYT ngày 20/10/2010 về việc phân công công tác chỉ đạo tuyến trong lĩnh vực khám, chữa bệnh với các nội dung chính sau:

1. Chỉ đạo tuyến công tác khám, chữa bệnh
2. Tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu khoa học- công nghệ
3. Tham gia phối hợp với đơn vị làm đầu ngành của địa phương để thực hiện công tác chỉ đạo tuyến
4. Tổ chức tổng kết/ sơ kết thực hiện công tác chỉ đạo tuyến

II. Thực hiện Đề án 1816 và Quyết định số 14/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

1. Ban chỉ đạo thực hiện:

(đề nghị nêu rõ sự thay đổi/bổ sung Ban chỉ đạo và vai trò Ban chỉ đạo trong việc khảo sát đánh giá nhu cầu, xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát....)

- Họ tên cán bộ đầu mối của Sở Y tế:

Điện thoại liên hệ: Di động.....Cố định:.....email:.....

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền: (Đã tổ chức hình thức gì? Đối tượng? Số bài viết về thực hiện Đề án tại báo đài địa phương?....).

.....
3. Xây dựng kế hoạch thực hiện:

(Việc xây dựng đề án/ kế hoạch thực hiện năm 2019? Việc xây dựng kế hoạch thực hiện của các đơn vị? Phối hợp BV tuyến trên khảo sát nhu cầu đề nghị hỗ trợ? ...)

.....
4. Kết quả thực hiện :

a) Tình hình nhận hỗ trợ chuyên môn của bệnh viện Trung ương

TT	Năm	Tổng số NHN đi luân phiên	TS ngày NHN nhận hỗ trợ	TS đơn vị được hỗ trợ	TS kỹ thuật chuyên giao	Tình hình thực hiện KT của BV tỉnh/TP sau nhận chuyển giao từ BV TW		Tổ chức đào tạo cho tuyến dưới do NHNLP thực hiện		Tình hình tham gia KCB của NHNLP		Ghi chú
						Tốt	Chưa tốt	Số lớp tập huấn	Số lượt HV	TS BN được NHNLP phẫu thuật	TS lượt BN được NHNLP khám, điều trị	
1	2009											
2	2010											
3												
	Cộng											

Ghi chú: NHN*: người hành nghề; NHNLP*: người hành nghề luân phiên

b) Tình hình cử cán bộ luân phiên nội bộ địa phương:
- Triển khai luân phiên hỗ trợ bệnh viện huyện

TT	Năm	Tổng số NHN đi luân phiên	TS ngày NHN đến hỗ trợ	TS đơn vị được hỗ trợ	TS kỹ thuật chuyên giao	Tình hình thực hiện KT của BV tỉnh/TP sau nhận chuyển giao từ BV TỈNH		Tổ chức đào tạo cho tuyến dưới do NHNLP thực hiện		Tình hình tham gia KCB của NHNLP		Ghi chú
						Tốt	Chưa tốt	Số lớp tập huấn	Số lượt HV	TS BN được NHNLP phẫu thuật	TS lượt BN được NHNLP khám, điều trị	
1	2009											
2	2010											
												
	Cộng											

- Triển khai cử bác sĩ luân phiên về KCB tại xã

TT	Năm	Tổng số NHN đi luân phiên	TS ngày NHN nhận hỗ trợ	TS đơn vị được hỗ trợ	TS kỹ thuật chuyên giao	Tình hình thực hiện KT của BV tỉnh/TP sau nhận chuyển giao từ BV HUYỆN		Tổ chức đào tạo cho tuyến dưới do NHNLP thực hiện		Tình hình tham gia KCB của NHNLP		Ghi chú
						Tốt	Chưa tốt	Số lớp tập huấn	Số lượt HV	TS BN được NHNLP phẫu thuật	TS lượt BN được NHNLP khám, điều trị	
1	2009											
2	2010											
												
	Cộng											

c) Tình hình cử cán bộ chuyên môn luân phiên hỗ trợ bệnh viện thuộc tỉnh/thành phố khác: (Phần báo cáo dành cho SYT Hà Nội, SYT TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Kiên Giang, Khánh Hòa và các tỉnh có hỗ trợ bệnh viện tuyến dưới thuộc tỉnh, thành phố khác.....)

TT	Năm	Tổng số NHN đi luân phiên	TS ngày NHN nhận hỗ trợ	TS đơn vị được hỗ trợ	TS kỹ thuật chuyển giao	Tình hình thực hiện KT của BV tỉnh/TP sau nhận chuyển giao từ BV HUYỆN		Tổ chức đào tạo cho tuyến dưới do NHNLP thực hiện		Tình hình tham gia KCB của NHNLP		Ghi chú
						Tốt	Chưa tốt	Số lớp tập huấn	Số lượt HV	TS BN được NHNLP phẫu thuật	TS lượt BN được NHNLP khám, điều trị	
1	2009											
2	2010											
												
	Cộng											

d) Các hoạt động hỗ trợ tuyến dưới khác: (nếu có)

.....

5. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện:

.....

6. Thực hiện chính sách đối với cán bộ được luân phiên:

a) Chính sách đãi ngộ đối với cán bộ BV TW về luân phiên tại địa phương:

.....

b) Chính sách đãi ngộ đối với cán bộ BV tỉnh/ huyện luân phiên hỗ trợ BV tỉnh/ huyện/xã tại địa phương:

.....

c) Chính sách đãi ngộ đối với cán bộ BV tỉnh/ thành phố luân phiên hỗ trợ BV tuyến dưới thuộc tỉnh/thành phố khác: (Phần báo cáo của SYT Hà Nội, SYT TP.HCM, Hải Phòng, Phú Thọ, Đà Nẵng, Kiên Giang, Khánh Hòa và các tỉnh có hỗ trợ bệnh viện tuyến dưới thuộc tỉnh, thành phố khác.....)

.....

.....

e) Công tác khen thưởng/ kỷ luật:

.....

III. Thực hiện đào tạo theo chỉ đạo tuyến, Đề án 1816, Bệnh viện vệ tinh (nếu có tham gia):

Địa phương tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cán bộ tuyến tỉnh, tuyến huyện theo nguồn kinh phí nào: Ngân sách hay của địa phương, đơn vị

TT	Năm	Số lớp	Số học viên	Số ngày	Kinh phí
1	2009				
2	2010				
					
	Tổng cộng				

IV. Báo cáo tóm tắt về việc chuyển tuyến năm 2017 và 2018:

TT	Tên bệnh viện	NĂM 2017						NĂM 2018					
		số ca chuyển tuyến	Số BN điều trị (= BN nội trú+BN ngoại trú)	Tỷ lệ chuyển tuyến	tình hình chuyển tuyến không đúng quy định		Số ca sai sót chuyển môn có phiếu phản hồi	số ca chuyển tuyến	Số BN điều trị (= BN nội trú+BN ngoại trú)	Tỷ lệ chuyển tuyến	tình hình chuyển tuyến không đúng quy định		Số ca sai sót chuyển môn có phiếu phản hồi
					số ca chuyển tuyến không đúng quy định	Tỷ lệ					số ca chuyển tuyến không đúng quy định	Tỷ lệ	
	Tổng												

* **Nhận xét về tình hình chuyển tuyến của đơn vị và địa phương:** đơn vị nào chuyển tuyến nhiều, mặt bệnh nào chuyển tuyến nhiều, những khó khăn bất cập khi chuyển tuyến....

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

.....

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (đề xuất sửa đổi Luật KCB và các quy định khác nếu có bất cập)

E. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC...., ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác chỉ đạo tuyển, Đề án BVVT, Đề án 1816
và thực hiện Quyết định số 14/2013/QĐ-TTg

A. MỘT SỐ THÔNG TIN CHUNG:

- Hạng bệnh viện:
- Tổng số giường bệnh KH năm 2019:, thực tế:
- Đơn vị thực hiện hoạt động đào tạo, chỉ đạo tuyển, Đề án 1816:
 - + Trung tâm đào tạo, chỉ đạo tuyển ☐
 - + Phòng đào tạo, chỉ đạo tuyển ☐
 - + Khác.....
- + Số cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách thực hiện công tác chỉ đạo đào tạo, đạo tuyển, Đề án 1816 gồm:
 - GS: - ThS: - DS: - Tổng số:
 - PGS: - CK2: - ĐDKTV:
 - TS: - CKI: - Khác:

+ Họ và tên cán bộ đầu mối, học hàm học vị, chức vụ, số điện thoại liên lạc, địa chỉ email.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo tuyển, luân phiên người hành nghề hằng năm:
 - Khảo sát đánh giá thực trạng chuyên môn các đơn vị tuyển dưới:
 - Có ☐ - Không ☐
 - Xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch luân phiên người hành nghề:
 - Có ☐ - Không ☐
 - Nguồn kinh phí:....
2. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh lý hợp đồng sau CGKT khi thực hiện đi luân phiên:

(Nêu rõ hình thức kiểm tra và kết quả kiểm tra giám sát, tổ chức bao nhiêu cuộc giám sát, kết quả giám sát hằng năm, kết quả thanh lý hợp đồng CGKT hằng năm)
3. Thực hiện chính sách đối với người hành nghề được cử đi luân phiên: nêu rõ việc thực hiện các văn bản quy định về quyền lợi CB đi luân phiên và các hỗ trợ khác của đơn vị..
4. Kết quả hỗ trợ tuyển dưới
 - a) Mở lớp đào tạo, tập huấn CM cho tuyển dưới

TT	Năm	Số học viên/1 lớp	Số lớp	Tổng số học viên	Số buổi đào tạo (buổi = 4 tiết)	Số kinh phí thực hiện			
						Đề án 1816	Đề án BVVT	Hoạt động CĐT	Khác (ghi rõ)
1	2009								
2	2010								
3									
	Tổng cộng								

b) Chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới

TT	Năm	Số kỹ thuật chuyển giao	Số học viên được chuyển giao KT	Tình hình thực hiện KT của tuyến dưới sau tiếp nhận chuyển giao			Số kinh phí thực hiện
				Số KTCG tuyến dưới đã thực hiện được	Số KTCG tuyến dưới chưa thực hiện được	Tỷ lệ chuyển tuyến của KT sau khi tiếp nhận CGKT	
1	2009						
2	2010						
3							
	Tổng cộng						

5. Cử cán bộ đi luân phiên về hỗ trợ nhân lực tuyến dưới (bao gồm cán bộ đi đào tạo, CGKT ở tuyến dưới hoặc hỗ trợ nhân lực)

TT	Năm	Số CB đi luân phiên	Thời gian thực tế đã đi LP (ngày)	Số đơn vị được hỗ trợ	Kết quả thực hiện công tác chuyên môn của CBLP			Số kinh phí thực hiện
					Số người được KBCB	Số ca phẫu thuật	Số ca thủ thuật, XN	
1	2009							
2	2010							
3								
	Cộng							

6. Tình hình chuyển tuyến người bệnh từ 2014 đến 2019

TT	Năm	Số NB chuyển lên tuyến trên đúng tuyến	Số NB chuyển ngang tuyến	Số NB chuyển tuyến dưới để tiếp tục điều trị	Số người bệnh chuyển vượt tuyến	Số NB tự đến
1	2014					
2	2015					
3						
	Cộng					

* **Nhận xét về tình hình chuyển tuyến của đơn vị và địa phương:** đơn vị nào chuyển tuyến nhiều, mặt bệnh nào chuyển tuyến nhiều, những khó khăn bất cập khi chuyển tuyến....

C. **Đánh giá khó khăn, thuận lợi khi thực hiện:**

D. **Đề xuất, kiến nghị:** (kể cả kiến nghị sửa đổi Luật, nghị định và các văn bản quy định khác nếu có)

E. **Phương hướng, kế hoạch:**

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)